

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN H
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự Do – Hạnh phúc**

Bản án số: 122/2022/HSST
Ngày 07 tháng 6 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H, THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Thu H

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Xuân P

2. Bà Nguyễn Thị Tuyết T

- Thư ký phiên tòa : Bà Nguyễn Thị L - Thư ký Tòa án nhân dân quận H, thành phố H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Lan A - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 07 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận H, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 79/2022/ HSST ngày 25 tháng 4 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, Sinh năm: 1980; giới tính: Nam; HKTT: Thôn H, xã L, huyện T, thành phố H; Nơi ở: lang thang; Nghề nghiệp: không; Văn hóa: 0/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Nguyễn Văn Q (đã mất); Con bà: Nguyễn Thị T (đã mất); Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

- Từ năm 1996 đến 1999 có 4 tiền sự về các hành vi Trộm cắp tài sản, Hiếp dâm, Tàng trữ trái phép chất ma túy, Tập trung cải tạo (đã xóa).

- Ngày 10/3/1998, Tòa án nhân dân quận H xử 08 tháng tù Tội trộm cắp tài sản (trị giá tài sản dưới hai triệu) đã xóa.

- Ngày 25/6/2002, Tòa án nhân dân quận Đ xử 15 tháng tù tội trộm cắp tài sản, (được miễn giảm án phí) đã xóa.

- Ngày 09/01/2004, Tòa án nhân dân quận B xử 12 tháng tù tội trộm cắp tài sản, đã xóa.

- Ngày 23/6/2005 Tòa án nhân dân quận H xử 36 tháng tù tội trộm cắp tài sản, đã xóa.

Danh chỉ bản số 05 ngày 23/12/2021 do Công an quận H thành phố H lập. Bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2021 đến ngày 04/01/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bảo lãnh. Hiện đang áp dụng biện pháp bảo lãnh.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Khoảng 13 giờ ngày 16/12/2021, Nguyễn Văn H nhận được điện thoại của L là bạn quen ngoài xã hội, sử dụng số điện thoại 0567228376 gọi vào điện thoại của H số 0369563223 hỏi mua 400.000 đồng ma túy Heroine và thỏa thuận giao ma túy tại phố L, phường Đ, quận H, thành phố H. H đi xe máy đến khu vực ngã ba Đ - N, phường L, quận H để tìm mua ma túy. Tại đây, H gặp và đưa cho một người đàn ông không quen biết 1.500.000 đồng để mua ma túy (Heroine). Người đàn ông cầm tiền bảo H đứng đợi 1 lúc sau đó quay lại đưa cho H 01 túi nilông màu xanh kích thước khoảng (7x11) cm bên trong có 30 gói ma túy (Heroine). Sau khi nhận được ma túy, H lấy ra 04 gói Heroine để ở túi áo khoác ngoài bên trái để bán cho L với giá 100.000đ/ gói. Còn lại 26 gói Heroine, H cất vào túi áo khoác ngoài bên phải mục đích để khi có khách hỏi mua ma túy thì H sẽ bán. Khoảng 13 giờ 20 phút cùng ngày, khi H đi đến khu vực trước số 159 L, phường Đ, quận H thì gặp L, H chưa kịp nhận tiền và giao ma túy cho L thì bị Tổ công tác Công an phường B, quận H kiểm tra hành chính. Lợi dụng sơ hở đối tượng L bỏ chạy thoát, quá trình bỏ chạy L làm rơi 01 điện thoại di động và 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng). Do nhận thức được hành vi mua bán ma túy là vi phạm pháp luật nên H đã lấy từ trong túi áo khoác ngoài bên trái 04 gói Heroin và lấy từ túi áo khoác ngoài bên phải 26 gói Heroin giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong vật chứng, đưa H về trụ sở Công an phường Đ, quận H để làm rõ.

Ngoài ra Cơ quan Công an còn thu giữ của H:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar màu đen trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng;

+ 01 xe máy nhãn hiệu SYM ATTILA màu vàng, BKS: 30M3 – 0884 (tất cả đều đã qua sử dụng) và số tiền: 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

Tạm giữ đồ vật rơi tại hiện trường:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu tím đen (đã qua sử dụng) và số tiền 400.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định số ma túy thu giữ của H.

Tại bản Kết luận giám định số 8917/KLGD-PC09, ngày 23/12/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố H kết luận:

Chất bột màu trắng bên trong 04 gói giấy đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,267 gam.

Chất bột màu trắng bên trong 26 gói giấy đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 1,425 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn H khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Ngoài lần bị bắt quả tang H khai còn bán ma túy cho Long 2 lần vào các ngày 14, 15/12/2021 cũng tại khu vực trước số 159 L, phường Đ, quận H, thành phố H. Tuy nhiên tài liệu điều tra hiện không xác định được đối tượng L. Ngoài lời khai của H không có tài liệu khác chứng minh. Do vậy không đủ căn cứ truy tố đối với hành vi Mua bán ma túy của Nguyễn Văn H vào các ngày 14/12/2021 và 15/12/2021.

Đối với đối tượng tên L sử dụng điện thoại có số 0567228376 để hỏi mua ma túy của H. Quá trình điều tra đã tiến hành thu giữ điện tín xác định chủ thuê bao đứng tên anh Nguyễn Văn C (SN: 1993; Chỗ ở hiện nay: Thôn Q, xã Đ, huyện U, thành phố H). Anh C khai anh có đăng ký và sử dụng số điện thoại 0567228376. Đến năm 2019, anh không sử dụng và đã vứt bỏ sim điện thoại trên, hiện anh không biết ai đang sử dụng.

Đối với điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar màu đen trắng của Nguyễn Văn H đã sử dụng để liên lạc để mua bán trái phép chất ma túy vào các ngày 14, 15 và 16/12/2021 với người tên L.

Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải Nguyễn Văn H đi xác định nơi mua ma túy và người đàn ông bán ma túy cho H. Kết quả: Nguyễn Văn H xác định được vị trí mua ma túy tại khu vực ngã ba Đ - N, phường L, quận H, H không xác định được người đàn ông bán ma túy cho H. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ xác minh, làm rõ.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Sym Attila, biển kiểm soát: 30M3 - 0884; số khung: 016362; số máy: 016362 tạm giữ của Nguyễn Văn H. Quá trình điều tra xác định: là tài sản của anh Lê Huy K (sinh năm: 1987; Nơi cư trú: Số 2 ngõ 132 Đ, phường C, quận H) là em họ của Nguyễn Văn H. Anh K cho H mượn xe để đi có việc, không biết H sử dụng đi mua bán ma túy. Ngày 14/04/2022, Cơ quan CSĐT ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho anh Lê Huy K chiếc xe máy nói trên. Anh K đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu hồng (đã qua sử dụng). Nguyễn Văn H khai nhận là điện thoại của H dùng để liên lạc với gia đình, bạn bè, không sử dụng để thực hiện hành vi Mua bán trái phép chất ma túy.

Đối với số tiền 700.000 đồng trong đó có 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) là tiền của H do lao động mà có. Số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) là tiền của L làm rơi tại hiện trường khi đang giao dịch mua bán ma túy với H.

Tại bản cáo trạng số 75/CT/VKS-HS ngày 22 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận H, thành phố H truy tố Nguyễn Văn H về Tội mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H, thành phố H phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù; tịch thu tiêu hủy số ma túy, tịch thu xung quỹ nhà nước số tiền 400.000 đồng, 01 điện thoại Mobiistar, 01 điện thoại Masstel; trả lại bị cáo 01 điện thoại Iphone và 300.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung báo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận H, thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, có đủ cơ sở kết luận: khoảng 13 giờ 20 phút ngày 16 tháng 12 năm 2021, tại khu vực trước số nhà 159 L, phường Đ, quận H, thành phố H, Nguyễn Văn H có hành vi Mua bán trái phép 0,267 gam heroin và tàng trữ 1,425 gam heroin mục đích để bán kiếm lời.

Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của hành vi mua bán trái phép chất ma túy H vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo có nhân thân xấu 04 tiền sự, 04 tiền án về các hành vi Trộm cắp tài sản, Hiếp dâm, Tàng trữ ma túy. Các tiền án, tiền sự đã được xóa H thể hiện bị cáo đã được pháp luật giáo dục rất nhiều lần H không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội, coi thường pháp luật. Tại cơ quan điều tra bị cáo khai ngoài lần bán ma túy cho đối tượng L vào ngày 16/12/2021 trong các ngày 14,15/12/2021, bị cáo còn bán ma túy cho đối tượng L. Tại phiên tòa bị cáo khai không nhớ đã bán ma túy cho L vào ngày 14,15/6/2021 hay không? Hiện không xác định được đối tượng L. Ngoài lời khai của H không có tài liệu khác chứng minh H bán ma túy cho Long ngày 14,15/6/2021. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015. Viện kiểm sát nhân dân quận H, thành phố H đã truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng: không

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, do đó giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

* Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015 “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản...”. Do đó, có thể áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo, tuy nhiên bị cáo không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy; tịch thu xung quỹ nhà nước số tiền 400.000 đồng, 01 điện thoại Masstel, 01 điện thoại Mobistar vì là phương tiện thực hiện hành vi phạm tội; trả lại bị cáo số tiền 300.000 đồng và 01 điện thoại Iphone màu hồng vì đó là tài sản cá nhân bị cáo, không liên quan hành vi phạm tội.

* Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

* Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm Tội “mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Nguyễn Văn H 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2021 đến ngày 04/01/2022.

*** Về xử lý vật chứng:**

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015;

-Tịch thu tiêu hủy 02 bì giấy đã niêm phong, bên ngoài có chữ ký giám định viên và bị can Nguyễn Văn H.

- Tịch thu xung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar màu đen trắng, có số Imei: 352310022359795, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu tím đen số Imei 1: 355634046647894, Imei2: 355634047648891 và số tiền 400.000 đồng (bốn trăm ngàn đồng).

- Trả lại bị cáo Nguyễn Văn H số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6s màu hồng.

Các vật chứng trên hiện đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự quận H, thành phố H theo biên bản giao nhận vật chứng ngày số 162/22 ngày 26/4/2022 và giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 26/4/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận H, thành phố H và Chi cục thi hành án dân sự quận H, Thành phố H.

*** Về án phí:**

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; điều 23 nghị quyết 326/2016 /UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

*** Về quyền kháng cáo:**

Áp dụng các Điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

TM.Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát quận H;
- Công an quận H;
- Lưu hồ sơ

(Đã ký)

Lương Thị Thu H